TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2018/HSST
Ngày: 08 - 11 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liệu; Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Đ tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án; Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2018/QĐ-HSST ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang V (Tên gọi khác: Tí) – sinh năm 1995 tại Đ; nơi cư trú: Số nhà 844, ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: Phật; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang S – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Tại Bản án số 94/2016/HSST ngày 13/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ đã xử phạt Lê Quang V 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2017; bị bắt tạm giam ngày từ 13/6/2018 đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang V là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy mà V sử dụng là Hêroin và mua túy đá. Để có ma túy sử dụng, V thường mua Hêroin của đối

tượng tự xưng là "Beo" ở khu vực thị trấn T (thuộc huyện T, tỉnh Đ) và mua ma túy đá của đối tượng có biệt danh "Tinô" ở khu vực ấp 5, xã L, huyện Q. Ngoài ra, V còn đưa tiền cho đối tượng "Nhí" ở ấp 3, xã P, huyện T đi mua ma túy về để V và Nhí sử dụng chung.

Sáng ngày 18/5/2018, Lê Quang V đến cơ sở điều trị Methadone số 6 (Trung tâm y tế xã L) để uống thuốc. Khi ra đến cổng Trạm y tế thì V gặp Đức (là bạn nghiện) đến để điều trị Methadone. Đức nhờ V giữ giúp 01 bịch ma túy đá và các dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh, 01 ống kim tiêm. V đồng ý nhận và bỏ ma túy vào ví da, cất vào túi quần; các dụng cụ để sử dụng ma túy V bỏ vào túi áo khoác đang mặt trên người và đi bộ về nhà.

Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đến ấp 5, xã L, huyện Q, tỉnh Đ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Q, kết hợp cùng Công an xã L kiểm tra, bắt quả tang Lê Quang V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ:

- Trong túi quần phía sau bên phải của V 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng; V tự khai là ma túy đá.

- Thu giữ trong túi áo khoác của Vĩnh: 01 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh (mỗi ống dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm) và 01 ống kim tiêm.

Tại Bản kết luận giám định số 262/PC54 – GĐMT ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ, xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định gồm Methamphetamine và Dimethyl sulfone với tổng khối lượng: 0,5989 gam.

Tại Công văn số 135/PC09 ngày 19/9/2018, Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Đ giải thích "Dimethyl sulfone là chất độn, không phải ma túy. Để xác định rõ mẫu tinh thể màu trắng có bao nhiêu gam chất Methamphetamine, bao nhiêu gam Dimethyl sulfone phải trưng cầu giám định hàm lượng".

Tòa án nhân dân huyện Q đã trưng cầu giám định hàm lượng theo tại Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Đ theo Quyết định Trưng cầu giám định số 02/2018/QĐ-TCGĐ ngày 04/10/2018.

Tại Bản kết luận giám định số 513/PC09-GĐMT ngày 17/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ, xác định: trong tổng khối lượng 0,5989gam thì Methamphetamine chiếm hàm lượng 76,38% nên khối lượng Methamphetamine là 0,4575gam.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSĐQ ngày 26 tháng 9 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Lê Quang V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Bị cáo Lê Quang V thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quang V đã khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/5/2018, tại ấp 5, xã L, huyện Q, tỉnh Đ, Lê Quang V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4575gam Methamphetamine thì bị Công an bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo Lê Quang V đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Xét thấy: ma túy là hiểm họa của mọi người, mọi nhà; là một loại chất cấm lưu hành, do nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo Lê Quang V được nhà nước điều trị Methadone (điều trị nghiện ma túy) nên bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng bị cáo không quyết tâm từ bỏ mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt và giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Quang V thì thấy rằng: Bị cáo V là người chưa được xóa án tích đối với bản án hình sự số 94/2016/HSST ngày 13/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ, nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm"

theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong vụ số Vụ số 262/PC54 – GĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ và ma túy còn lại sau giám định: là chất cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm, 01 ống kim tiêm là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng Nguyễn Trương Phúc Đức trú tại Khu phố Hiệp Quyết, thị trấn Q hiện không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành làm việc được; Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với các đối tượng "Beo", "Tinô" đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo V; đối tượng tên "Nhí" có hành vi mua và sử dụng ma túy chung với bị cáo V: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể của "Beo", "Tinô", "Nhí" nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Quang V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2018.

Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong vụ số vụ số 262/PC54 – GĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ, 01 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh, 01 ống kim tiêm.

Bị cáo Lê Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
TAND tỉnh Đ.
VKSND tỉnh Đ.
VKSND huyện Q.
Công an huyện Q.
Chi cục THADS huyện Q.
Bị cáo.
Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa